

Số: 14/2026/QĐST-DS

Quảng Ninh, ngày 03 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH15), điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 37 Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 1 Điều 275, Điều 288, Điều 357, Điều 463, Điều 466 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự.

Căn cứ khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 01 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 07/2026/TLST-DS ngày 05 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: anh Bùi Hòa B, sinh năm 1976 và chị Dương Thị Huyền T, sinh năm 1987; đều cư trú tại: tổ A, khu E, phường B, tỉnh Quảng Ninh.

- Bị đơn: anh Đỗ Mạnh D, sinh năm 1975 và chị Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1981; đều thường trú tại: số nhà C, H, khu V, phường H, tỉnh Quảng Ninh;

Người đại diện theo ủy quyền của anh Đỗ Mạnh D là chị Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1981; nơi thường trú: số nhà C, H, khu V, phường H, tỉnh Quảng Ninh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số tiền nợ: tính đến ngày 26/01/2026, anh Đỗ Mạnh D và chị Nguyễn Thị Thanh H nợ anh Bùi Hòa B và chị Dương Thị Huyền T số tiền là

5.000.000.000 (năm tỷ đồng); trong đó: nợ gốc là 4.600.000.000 (bốn tỷ, sáu trăm triệu) đồng; nợ lãi là 400.000.000 (bốn trăm triệu đồng).

- Về phương thức và thời hạn trả nợ: anh Đỗ Mạnh D và chị Nguyễn Thị Thanh H có nghĩa vụ liên đới trả cho anh Bùi Hòa B và chị Dương Thị Huyền T toàn bộ số nợ 5.000.000.000 (năm tỷ) đồng chậm nhất là ngày 25/12/2027, được chia làm 12 kỳ trả nợ, cụ thể như sau:

Kỳ 1: ngày 14/02/2026, anh Đỗ Mạnh D và chị Nguyễn Thị Thanh H có nghĩa vụ liên đới trả cho anh Bùi Hòa B và chị Dương Thị Huyền T số tiền 100.000.000 (một trăm triệu) đồng.

Kỳ 2: ngày 25/4/2026, anh Đỗ Mạnh D và chị Nguyễn Thị Thanh H có nghĩa vụ liên đới trả cho anh Bùi Hòa B và chị Dương Thị Huyền T số tiền 200.000.000 (hai trăm triệu) đồng.

Kỳ 3: ngày 25/5/2026, anh Đỗ Mạnh D và chị Nguyễn Thị Thanh H có nghĩa vụ liên đới trả cho anh Bùi Hòa B và chị Dương Thị Huyền T số tiền 200.000.000 (hai trăm triệu) đồng.

Kỳ 4: ngày 25/8/2026, anh Đỗ Mạnh D và chị Nguyễn Thị Thanh H có nghĩa vụ liên đới trả cho anh Bùi Hòa B và chị Dương Thị Huyền T số tiền 500.000.000 (năm trăm triệu) đồng.

Kỳ 5: ngày 25/10/2026, anh Đỗ Mạnh D và chị Nguyễn Thị Thanh H có nghĩa vụ liên đới trả cho anh Bùi Hòa B và chị Dương Thị Huyền T số tiền 500.000.000 (năm trăm triệu) đồng.

Kỳ 6: ngày 25/12/2026, anh Đỗ Mạnh D và chị Nguyễn Thị Thanh H có nghĩa vụ liên đới trả cho anh Bùi Hòa B và chị Dương Thị Huyền T số tiền 500.000.000 (năm trăm triệu) đồng.

Kỳ 7: ngày 25/3/2027, anh Đỗ Mạnh D và chị Nguyễn Thị Thanh H có nghĩa vụ liên đới trả cho anh Bùi Hòa B và chị Dương Thị Huyền T số tiền 500.000.000 (năm trăm triệu) đồng.

Kỳ 8: ngày 25/5/2027, anh Đỗ Mạnh D và chị Nguyễn Thị Thanh H có nghĩa vụ liên đới trả cho anh Bùi Hòa B và chị Dương Thị Huyền T số tiền 500.000.000 (năm trăm triệu) đồng.

Kỳ 9: ngày 25/7/2027, anh Đỗ Mạnh D và chị Nguyễn Thị Thanh H có nghĩa vụ liên đới trả cho anh Bùi Hòa B và chị Dương Thị Huyền T số tiền 500.000.000 (năm trăm triệu) đồng.

Kỳ 10: ngày 25/9/2027, anh Đỗ Mạnh D và chị Nguyễn Thị Thanh H có nghĩa vụ liên đới trả cho anh Bùi Hòa B và chị Dương Thị Huyền T số tiền 500.000.000 (năm trăm triệu) đồng.

Kỳ 11: ngày 25/11/2027, anh Đỗ Mạnh D và chị Nguyễn Thị Thanh H có nghĩa vụ liên đới trả cho anh Bùi Hòa B và chị Dương Thị Huyền T số tiền 500.000.000 (năm trăm triệu) đồng.

Kỳ 12: ngày 25/12/2027, anh Đỗ Mạnh D và chị Nguyễn Thị Thanh H có nghĩa vụ liên đới trả cho anh Bùi Hòa B và chị Dương Thị Huyền T số tiền 500.000.000 (năm trăm triệu) đồng.

Trong trường hợp anh Đỗ Mạnh D và chị Nguyễn Thị Thanh H vi phạm nghĩa vụ trả nợ với bất kỳ Kỳ trả nợ nào nêu trên sẽ bị coi là vi phạm toàn bộ nghĩa vụ. Khi đó, anh Bùi Hòa B và chị Dương Thị Huyền T có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành toàn bộ nghĩa vụ (toàn bộ số tiền anh Đỗ Mạnh D và chị Nguyễn Thị Thanh H chưa trả cho anh Bùi Hòa B và chị Dương Thị Huyền T).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác.

- Về án phí, tạm ứng án phí: anh Đỗ Mạnh D và chị Nguyễn Thị Thanh H tự nguyện chịu 56.500.000 (năm mươi sáu triệu, năm trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho anh Bùi Hòa B và chị Dương Thị Huyền T số tiền 56.500.000 (năm mươi sáu triệu, năm trăm nghìn) đồng, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0002824 ngày 31/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh QN;
- VKSND khu vực 1 – QN;
- Thi hành án DS tỉnh QN;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Ngọc An

